

Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ

Nho Quan, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Lê Văn B, sinh năm 1994.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn B thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Nguyễn Thị T, anh Lê Văn B xác định anh chị có 02 con chung là các cháu Lê Tuấn A, sinh ngày 03/4/2021 và Lê Diễm C, sinh ngày 08/5/2022. Hiện cháu Tuấn A đang ở với anh B còn cháu Diễm C đang ở với chị T. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Diễm C; anh Lê Văn B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tuấn A cho đến khi các cháu Tuấn A, Diễm C đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T, anh Lê Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T, anh Lê Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị T nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị T đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001001 ngày 01/4/2025. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- Chi cục THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Phú Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ HÀNG